TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày: 31/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình

*Các Hội thẩm nhân dân***:**

1. Ông Lê Minh Trí

2. Bà Lê Thị Xuân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 18/2017/HSST ngày 12/5/2017 đối với các bị cáo:

1. Đào Anh T, sinh năm 1985, sinh và trú tại: Thôn S, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa lớp 9/12; con ông: Đào Anh T1 và bà: Đặng Thị T2; chưa có vợ; không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ 3 ngày, từ 07/10/2016 đến ngày 10/10/2016; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Tô Quang M, sinh năm 1987, sinh và trú tại: Thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa lớp 9/12; con ông: Tô Quang C và bà: Mạch Thị T3; chưa có vợ; không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ 9 ngày, từ 01/10/2016 đến ngày 10/10/2016; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Trần Văn K, sinh năm 1991 (có mặt)

Cư trú: Thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Tô Quang C, sinh năm 1947 (có mặt)

Cư trú: Thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Thiều Quang H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Cư trú: Thôn X, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Tô Quang M và Đào Anh T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do trước đó giữa Tô Quang M, Trần Văn T4 và Trần Văn K có mâu thuẫn trong việc tranh chấp diện tích gặt lúa nên khoảng 15 giờ 00 ngày 01 tháng 10 năm 2016 tại cánh đồng Vông thuộc thôn P, xã C đã xảy ra xô sát giữa M, T4, K và N. Trong lúc xô sát các đối tượng đã dùng ống tuýp sắt đánh nhau. Ông Đào Anh T1 đang gặt lúa ở đó nhìn thấy lại can ngăn thì bị một vết rách da mặt bên trái. Anh T4 giật được ống tuýp của M rồi đi lại khu vực máy gặt của mình. Sau khi sự việc xảy ra, chị Đào Thị T5 con gái ông T1 gọi điện cho anh trai là Đào Anh T nói cho T biết việc xô sát tại cánh đông Vông dẫn đến ông T1 bị thương. Lúc này T cùng Nguyễn Hữu H1 đang trên đường đi từ thành phố T về xã C, T gọi điện cho M hỏi lại sự việc thì được biết bố mình bị thương. T về nhà lấy kiếm rồi cùng H1 đến nhà anh Thiều Quang H ở thôn P, xã C ngồi uống nước. Khoảng 17giờ, M đi xe mô tô đến nhà anh H đón T. M cầm theo một con dao lấy ở nhà anh H. M điều khiển xe chở H1 và T đến thôn P gặp máy gặt của anh T4. Trên máy gặt gồm anh T4, anh K, anh N. Khi gặp nhau 2 bên xuống xe dùng hung khí đánh nhau. T4 và K dùng tuýp sắt đánh trả. M ném con dao về phía T4, lúc này N từ trên máy gặt nhảy xuống cầm 2 ống tuýp đánh lại T, M và H1. H1 dùng kiếm định chém T4, nhưng T4 dùng tuýp sắt đánh H1 làm kiếm rơi xuống đất. H1 định vơ kiếm lên thì bị T4 dùng tuýp sắt đánh vào đầu H1, M chạy lại nhặt kiếm chém vào tay phải của K, K trượt chân ngã văng ống tuýp khỏi tay. M cầm ống tuýp của K bỏ chạy. Thấy H1 bị đánh, T chạy đến chém vào chân trái của K. Sau đó được người dân đến can ngăn, T và H1 bỏ chạy. Trên đường đi gặp chị Đào Thị T5, nhìn thấy H1 chảy máu nên chị T5 đã gọi Tacxi chở T và H1 ra Trạm xá và Bệnh viện điều trị. Trần Văn K bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 01/10/2016 đến ngày 19/10/2016 ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra M đến cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đầu thú. T đưa H1 đến trạm y tế xã Q, thành phố T khâu vết thương, sau đó đem đến bệnh viện Hợp Lực điều trị. Ngày 07/10/2016 T đến cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đầu thú và khai báo về hành vi của mình.

Ngày 03/10/2016 cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra Quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại phần trăm sức khỏe dối với Trần Văn K.

Tại bản kết luận giám định pháp ý về thương tích số 342/2016/TTPY ngày 07/10/2016 của TTPY tỉnh Thanh Hóa kết luận: Hiện tại tỉ lệ tổn thương cơ thể do từng vết thương cụ thể gây nên là:

- Vết thương rách da mặt ngoài cẳng tay đến cổ tay phải đã được xử trí vết thương hiện tại còn sẹo vết thương phần mềm vùng 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay đến phần mu khớp cổ tay phải: 8%.

- Vết thương vùng bàn chân trái nằm chéo từ ngoài vào trong đã được xử lý vết thương; hiện tại còn:

+ Sẹo vết thương phần mềm từ vùng mu ô mô út bàn chân trái vòng qua bờ ngoài bàn chân trái đến vùng giữa gan bàn chân trái: 8%.

+ Gãy xương bàn V bàn chân trái: 3%.

Ngày 10/5/2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung để đánh giá tổng tỷ lệ phần trăm tổn hại cơ thế do thương tích gây nên của Trần Văn K. Ngày 10/5/2017 Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định pháp y bổ sung số 164/2017/TTPY kết luận dấu hiệu chính qua giám định:

- Các sẹo vết thương phần mềm vùng 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay đến phần mu khớp cổ tay phải, sẹo vết thương phần mềm từ vùng mu ô mô út bàn chân trái vòng qua bờ ngoài bàn chân trái đến vùng giữa gan bàn chân trái số lượng sẹo ít kích thước lớn: 10% (Thông tư số 20/2014/TTBYT; Bảng 1; Chương 9; Mục 1.3).

- Chấn thương làm gãy xương bàn V bàn chân trái 3% (Thông tư số 20/2014/TTBYT; Bảng 1; Chương 8; Mục VIII,15.1).

Kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4 Thông tư 20/2014/TTBYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế) là 13%.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 36K4-6815 của ông Tô Quang C, kèm theo đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T6, giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T6.

- 01 thanh kiếm dài 81 cm, phần cán bằng gỗ dài 20 cm, lưỡi kiếm màu trắng sáng rộng 4cm loại kiếm 1 lưỡi sắc, đầu nhọn, cong phần đầu.

- 01 thanh kiếm dài 78 cm, lưỡi kiếm rộng 3 cm, cán bằng cao su dài 18 cm, trên 1/3 sống kiếm hình răng cưa, kèm vỏ bọc bằng bằng gỗ màu vàng dài 66cm, phần rộng nhất 9 cm, phần đầu vỏ bao kiếm cong nhọn.

- 01 con dao (dạng dao bài) dài 41 cm cán bằng gỗ dạng tròn.

- 04 ống tuýp sắt: Tuýp sắt thứ nhất màu trắng sáng dài 1,23m, đường kính 3,2cm, dạng tuýp tròn hai dầu rỗng; Tuýp sắt thứ hai dài 1,1m, đường kính 3cm, hai đầu rỗng trên 1/3 đầu tuýp sắt bị cong vênh, bên ngoài tuýp được sơn màu trắng đã bong tróc 01 phần; Tuýp sắt thứ ba dài 73cm đường kính 2cm màu trắng sáng dạng tròn, hai đầu rỗng; Tuýp thứ tư dài 69cm đường kính 2cm màu xám dạng tuýp tròn hai đầu rỗng, trên một đầu tuýp bị cong vênh.

Toàn bộ vật chứng được chuyển đến chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống ngày 04/5/2017.

Về phần dân sự:

Anh Trần Văn K yêu cầu Tô Quang M và Đào Anh T phải bồi thường cho anh tổng các khoản thiệt hại là 145.117.000đ. Hiện đã nhận được 20.000.000đ .

Tô Quang M và Đào Anh T đã bồi thường trực tiếp cho người bị hại được 20.000.000 đ và 10.000.000đ nộp tại Chi cục thi hành án huyện Nông Cống.

Đối với Nguyễn Hữu H1 đi cùng T và M tham gia đánh nhau với Trần Văn T4, Trần Văn K. Tuy nhiên, trong lúc đánh nhau lộn xộn, H1 cũng bị thương vào đầu phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Hợp Lực giám định tổn hại 10% sức khỏe. Quá trình điều tra xác minh hiện nay H1 không có mặt tại địa phương nên cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định tách vụ án, tách hành vi của Nguyễn Hữu H1 điều tra xử lý sau.

Ngày 30/6/2017 TAND huyện Nông Cống nhận được giấy thỏa thuận dân sự giữa Đào Anh T, Tô Quâng M và người bị hại Trần Văn K, nội dung giấy thỏa thuận, các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 50.000.000đ. Người bị hại nhận đủ tiền và không có yêu cầu thêm gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 22/CTr -VKS ngày 11/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống đã truy tố các bị cáo Tô Quang M, Đào Anh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 (thuộc điểm a khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS)

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, hứa sửa chữa, không tái phạm và xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lao động trả số tiền vay để bồi thường cho người bị hại.

- Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị HĐXX cho cả 2 bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và căn cứ khoản 2 Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS); điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS; khoản 3 Điều 7 BLHS năm

2015 đề nghị HĐXX phạt bị cáo T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo M từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét. Trả lại cho các bị cáo Tô Quang M và Đào Anh T mỗi người 5.000.000đ; về vật chứng: Đề nghị trả lại 1 xe mô tô cho ông Tô Quang C cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T6; trả lại cho Thiều Quang H 01 dao bài; tịch thu, tiêu hủy 2 thanh kiếm. Tiếp tục lưu giữ 4 tuýp sắt để phục vụ điều tra vụ án khác. Các bị cáo phải chịu án phí HSST.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai quá trình điều tra, lời khai người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và kết luận giám định pháp y về thương tích. HĐXX có đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 15 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2016 tại khu vực cánh đồng V thuộc thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; do mâu thuẫn từ trước nên Đào Anh T và Tô Quang M đã dùng kiếm gây thương tích cho anh Trần Văn K. Thương tích T gây ra cho người bị hại ở mặt ngoài cẳng tay đến phần mu khớp cẳng tay phải là10%, thương tích M gây ra cho người bị hại ở bàn chân trái là 3%. Tổng tỉ lệ thương tích mà các bị cáo gây ra cho người bị hại là 13%. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS (thuộc trường hợp quy định điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS). Như vậy, VKSND huyện Nông Cống truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS (thuộc trường hợp quy định điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp sức khỏe của người khác. Sức khỏe của con người là vốn quý, là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm trái phép đến sức khỏe của người khác đều bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong quá trình lao động mà các bị cáo đã sử dụng hung khí gây thương tích cho người bị hại mất 13% sức khỏe. Hành vi của các bị cáo cần phỉ xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét vai trò đồng phạm thì thấy: Đây là trường hợp đồng phạm giản đơn có thông mưu trước. T với vai trò thứ nhất, nên phải chịu mức hình phạt cao hơn M là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có chung tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điển b, p khoản 1 Điều 46 BLHS; bố các bị cáo đều là người có công với cách mạng được tặng Huân chương thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), nhưng theo quy định của BLHS năm 2015 thì các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định khoản 2 Điều 46 BLHS.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 01/2016/HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao (sau đây viết tắt là HĐTP-TANDTC); công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016/TANDTC Danh mục quy định có lợi cho người phạm tội trong BLHS năm 2015; tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định tội "Cố ý gây thương tích" có mức hình phạt từ 2 năm tù đến 5 năm tù, thấp hơn mức hình phạt từ 2 năm tù đến 7 năm tù quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Công văn số 301/TANDTC-PC ngày 07/10/2016 V/v áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015; Công văn số 327/TANDTC-PC ngày 07/11/2016 của TANDTC thể hiện khi xét xử áp dụng Bộ luật năm 2015 có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng hình phạt theo hướng có lợi được quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015.

Về nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt.

Với nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy chưa cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ để các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 60 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận các bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường. Người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Trả lại cho các bị cáo Tô Quang M và Đào Anh T mỗi người 5.000.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

Về vật chứng: Trả lại cho ông Tô Quang C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 36K4-6815 kèm đăng kí xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T6, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T6. Trả lại cho anh Thiều Quang H 01 con dao bài. Tịch thu, tiêu hủy 02 thanh kiếm là vật chứng của vụ án. Đối với những vật thu giữ còn lại HĐXX chưa xử lý vì đã có quyết định tách vụ án

số 02/ĐTNC ngày 11/4/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống để điều tra, xử lý ở vụ án khác.

Kiến nghị: Thông qua xét xử vụ án này HĐXX kiến nghị Cơ quan CSĐT công an huyện Nông Cống kịp thời điều tra để xử lý triệt để vụ án theo quyết định tách vụ án.

Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án nên phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đào Anh T, Tô Quang M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104 BLHS (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104); Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53; Điều 60 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51BLHS năm 2015:

Xử phạt bị cáo Đào Anh T 32 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2017).

Xử phạt bị cáo Tô Quang M 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2017).

Giao các bị cáo cho UBND xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận các bị cáo đã bồi thường xong nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại.

Trả lại cho các bị cáo: Đào Anh T 5.000.000đ đã nộp tại Chi cục THADS huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2010/006641 ngày 27/4/2017; Tô Quang M 5.000.000đ đã nộp tại Chi cục THADS huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2010/006642 ngày 27/4/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS trả lại cho ông Tô Quang C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 36K4-6815, kèm đăng kí xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô cùng mang tên Nguyễn Văn T6. Trả lại cho anh Thiều Quang H 01 con dao (dạng dao bài). Tịch thu, tiêu hủy 02 thanh kiếm. Tiếp tục quy trữ 04 tuýp sắt để phục vụ điều tra vụ án khác theo quyết định tách vụ án của Cơ quan điều tra (đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng

ngày giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống ngày 04/5/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14; khoản 1 phần I Mục danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326: Buộc Đào Anh T và Tô Quang M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Quang C có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thiều Quang H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKS huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình